kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 11/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.137

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong bài thực hành đo gia tốc rơi tự do, giá đỡ thẳng đứng có dây dọi dùng để làm gì?

A. Đo chiều cao rơi của vật.

B. Giữ cho phương rơi đúng phương thẳng đứng.

C. Giữ vật rồi nhả ra đúng lúc bắt đầu tính thời gian.

D. Ghi thời điểm vật che chùm sáng, không phụ thuộc phản xạ tay người.

Câu 2. Hai lực vuông góc nhau, độ lớn 5 N và 12 N. Hợp lực có độ lớn

A. 13 N **B.** 60 N **C.** 17 N **D.** 7 N

Câu 3. Một người đi thẳng 21 m theo chiều dương, rồi quay lại đi thêm 47 m theo chiều ngược lại. Quãng đường người ấy đi được bằng

A. 26 m **B.** 47 m **C.** 21 m **D.** 68 m

Câu 4. Một vật khối lượng 9 kg trượt trên mặt ngang, hệ số ma sát trượt giữa hai mặt (thép trên băng) là $0,05$. Lấy $g = 10\ \text{m/s}^2$. Lực ma sát trượt có độ lớn

A. 1800 N **B.** $4,5$ N **C.** $0,5$ N **D.** 90 N

Câu 5. Hai lực kế đặt vuông góc nhau chỉ 12 N và 16 N. Theo quy tắc hình bình hành, hợp lực có độ lớn

A. 192 N **B.** 4 N **C.** 20 N **D.** 28 N

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Xe sàn phẳng đủ dài chạy thẳng đều sang phải với tốc độ 8 m/s so với đất. Người trên xe thả không đẩy một bóng nhỏ đứng yên so với xe từ độ cao $\dfrac{36}{5}$ m trên sàn. Bỏ sức cản; lấy $g = 10\ \text{m/s}^2$, hệ xe chuyển động đều là hệ quán tính. Vạch trên sàn nằm ngay dưới điểm thả lúc đầu.

.....

.....

.....

Câu 7. Một chiếc xe đẩy khối lượng 6 kg có gia tốc 11 m/s^2. Tính độ lớn hợp lực tác dụng lên vật.

.....

.....

.....